

Bản án số: 174/2020/HSST

Ngày 15/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - TP.HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Vĩ.

Bà Đào Thị Đoan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Hà -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa: Ông Vương Xuân Hoan - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 194/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 192/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thị H**, sinh năm 1994 tại Vĩnh Phúc; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn XB, xã QT, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: Lớp 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn H1 (c) và bà Nguyễn Thị Đ; Chồng: Nguyễn Văn T; Con: Có 03 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án:

- Bản án số 55/2019/HSST ngày 28/5/2019, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, TP. Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bản án chưa được xóa.

- Bản án số 52/2019/HSST ngày 24/7/2019, Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của bản án số 55/2019/HSST ngày 28/5/2019, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 24 tháng tù, bản án chưa được xóa.

- Bản án số 72/2019/HSST ngày 17/9/2019, Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của bản án số 52/2019/HSST ngày 24/7/2019, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 36 tháng tù, bản án chưa được xóa.

- Bản án số 128/2019/HSST ngày 29/10/2019, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội xử phạt 04 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt của bản án số 72/2019/HSST ngày 17/9/2019 buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 07 năm tù, bản án chưa được xóa.

- Bản án số 120/2019/HSST ngày 30/10/2019, Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, TP. Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của bản án số 72/2019/HSST ngày 17/9/2019 buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04 năm 03 tháng tù, bản án chưa được xóa.

- Bản án số 82/2019/HSST ngày 11/11/2019, Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xử phạt 16 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của bản án số 55/2019/HSST ngày 28/5/2019 buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 28 tháng tù, bản án chưa được xóa.

- Bản án số 06/2020/HSST ngày 17/02/2020, Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bản án chưa được xóa.

- Bản án số 11/2020/HSST ngày 20/02/2020, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bản án chưa được xóa.

- Bản án số 28/2020/HSST ngày 28/4/2020, Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bản án chưa được xóa.

- Bản án số 37/2020/HSST ngày 18/5/2020, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bản án chưa được xóa.

- Bản án số 85/2020/HSST ngày 14/7/2020, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bản án chưa được xóa.

Tiền sự: Ngày 26/3/2014 Công an thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi trộm cắp tài sản (chưa nộp phạt);

Nhân thân: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:* **Anh Nguyễn Văn T**, sinh năm 1973(vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn PT, xã ĐX, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8h ngày 31/7/2020, Trần Thị H đi xe đạp đến khu vực thôn PT, xã ĐX, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội tìm nhà nào có sơ hở để trộm cắp. Khoảng 13h 57 cùng ngày, H đến nhà anh Nguyễn Văn T thấy cổng không khóa, H dựng xe đạp bên ngoài đi thẳng vào nhà. Lúc này anh T và 02 con đang ngủ tại phòng khách, H quan sát xung quanh và đi đến lục chiếc túi ở cuối phản chỗ anh T đang ngủ nhưng không tìm được gì. Sau đó, H nhìn thấy 01 điện thoại Samsung Note 5 và 01 điện thoại Samsung J5 đang sạc pin ở cạnh lò vi sóng, H rút dây sạc và cho 02 điện thoại vào túi quần rồi đi về nhà. Khi anh T thức giấc không thấy điện thoại đâu đã kiểm tra camera thì phát hiện H trộm cắp điện thoại, anh T đã trình báo Công an giải quyết. Đến khoảng 18h cùng ngày, biết hành vi trộm cắp của mình đã bị phát giác nên H đến nhà anh T trả lại 02 điện thoại trên.

Tại kết luận định giá số 178/KL-HĐ ngày 17/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Sóc Sơn kết luận: 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Note 5, màu vàng nhạt, dung lượng 32GB, Imei số 353410072772043/01, 01 sim, mua mới tháng 01/2018 có trị giá 1.133.000 đồng và 01 điện thoại Samsung J5, màu vàng, dung lượng 8GB, Imei 1 số 352700074696557/01, Imei 2 số 352701074696557/01, 02 sim, mua mới tháng 4/2016 có trị giá 433.000 đồng.

Bản cáo trạng số 196/CT-VKS ngày 19/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo Trần Thị H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình theo đúng nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại là anh Nguyễn Văn T vắng mặt tại phiên tòa nhưng lời khai có trong hồ sơ thể hiện ((BL 44 - 45): Trưa ngày 31/7/2020, anh cầm xác 02 điện thoại Samsung Note 5 và Samsung J5 để trên bàn lò vi sóng trong phòng khách và đi ngủ trưa. Đến khoảng 14h anh thức dậy không thấy 02 chiếc điện thoại đâu, anh kiểm tra camera thì phát hiện một người phụ nữ vào nhà lấy 02 điện thoại của anh, anh đã trình báo Công an. Khoảng 18h cùng ngày, người phụ nữ đó mang trả lại cho anh 02 điện thoại trên. Nay anh đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thêm về dân sự, anh đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội giữ quyền công tố tại phiên tòa trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Trần Thị H mức án tù từ 09 đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ 57 phút ngày 31/7/2020, tại thôn PT, xã DX, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội, Trần Thị H đã có hành vi trộm cắp của anh Nguyễn Văn T 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Note 5 trị giá 1.133.000 đồng và 01 điện thoại Samsung J5 trị giá 433.000 đồng, tổng giá trị tài sản bị cáo H chiếm đoạt là 1.566.000 đồng. Tuy nhiên tại Bản án 37/2020/HSST ngày 18/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt Trần Thị H 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 09 bản án trước đó đều xét xử và quyết định hình phạt đối với H về hành vi “Trộm cắp tài sản”, các bản án đều chưa được xóa án tích. Vì vậy hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo lần này đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương. Do đó, việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà Bộ luật hình sự đã quy định.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm h, s khoản

1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét thấy bị cáo đã nhiều lần bị truy tố, xét xử về cùng một loại tội “Trộm cắp tài sản”, các bản án chưa được xóa án và 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, chưa chấp hành, nhưng bị cáo không chịu sửa chữa, hối cải để trở thành người có ích cho xã hội, mà tiếp tục phạm tội thể hiện bản chất lười lao động, thức coi thường pháp luật. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với người phạm tội. Xét bị cáo nghề nghiệp không ổn định, thu nhập thấp nên không áp dụng.

[4]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Anh Nguyễn Văn T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên ghi nhận.

[5]. Về tổng hợp hình phạt: Theo quy định tại khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự thì cần phải tổng hợp hình phạt với bản án đã có hiệu lực pháp luật chưa chấp hành, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của các bản án. Bị cáo H có 10 tiền án chưa chấp hành. Tại Bản án số 52/HSST ngày 24/7/2019, Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt của bản án số 55/2019/HSST ngày 28/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 24 tháng tù. Tại Bản án số 128/2019/HSST ngày 29/10/2019, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt 04 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt của bản án số 72/2019/HSST ngày 17/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 07 năm tù. Tuy nhiên tại Bản án số 120/HSST ngày 30/10/2019, Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội và Bản án số 82/HSST ngày 11/11/2019, Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang lại tiếp tục tổng hợp hình phạt của Bản án số 55/HSST và Bản án số 72/HSST. Như vậy bản án 55/HSST và bản án số 72/HSST được tổng hợp 2 lần. Đồng thời đến nay, còn nhiều bản án xét xử đối với bị cáo đều đã có hiệu lực pháp luật, nếu tiếp tục tổng hợp sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi của bị cáo. Vì vậy Hội đồng xét xử chỉ tiến

hành xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật và không tổng hợp bản án theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Trần Thị H 08 (tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Ghi nhận sự tự nguyện của người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đường sự.
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;
- Công an huyện Sóc Sơn;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Hồng

